

PHẦN DÀNH CHO CƠ QUAN QUẢN LÝ

Ngày cấp số tiếp nhận: 21/12/2021

Số tiếp nhận Phiếu công bố: 11458/21/CBMP-HN

Phiếu công bố có giá trị 05 năm kể từ ngày cấp. *h*

TUO. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG NGHIỆP VỤ DƯỢC



Nguyễn Văn Khải

PHIẾU CÔNG BỐ SẢN PHẨM MỸ PHẨM

☒ Đánh dấu vào ô thích hợp

THÔNG TIN SẢN PHẨM

1. Tên nhãn hàng và tên sản phẩm:

1.1. Nhãn hàng

C	O	C	A	Y	H	O	A	L	A
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

1.2. Tên sản phẩm

D	À	U		X	Ả		H	Ữ	U		C	Ơ		G	Ừ	N	G		S	Ả
---	---	---	--	---	---	--	---	---	---	--	---	---	--	---	---	---	---	--	---	---

2. Dạng sản phẩm

- ☒ Sản phẩm chăm sóc tóc
☒ Sản phẩm dưỡng tóc (dầu xả)

3. Mục đích sử dụng

Cung cấp dưỡng chất cho tóc, giúp tóc mềm mượt.

4. Dạng trình bày

☒ Dạng đơn lẻ

THÔNG TIN VỀ CÔNG TY SẢN XUẤT/ĐÓNG GÓI/XUẤT KHẨU

5. Tên công ty sản xuất (Liệt kê tất cả các công ty sản xuất, trong trường hợp nhiều công ty tham gia vào quá trình chế biến sản phẩm)

C	O	N	G	T	Y	T	N	H	H	Q	U	O	C	T	E	N	A	P	R	O

Địa chỉ công ty sản xuất (Nước sản xuất):

K	H	O	1	0	6	C	U	A	A	&	B	,	L	O	C	N	5																						
C	U	M	C	N	Q	U	A	T	Đ	O	N	G	M	O	R	O	N	G	,																				
X	Ã	N	G	U	Y	Ê	N	T	R	Ã	I	,																											
H	U	Y	Ê	N	T	H	U	Ờ	N	G	T	I	N	,																									
T	H	À	N	H	P	H	Ó	H	À	N	O	I	,																										
Country					V					I					Ệ					T					N					A					M				

Tel:

8	4	-	9	0	4	5	6	1	2	3	4		
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	--	--

 Fax:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

6. Tên công ty đóng gói (Đề nghị đánh dấu vào mục thích hợp. Có thể đánh dấu nhiều hơn 01 ô):

☒ Đóng gói chính

☒ Đóng gói thứ cấp

C	O	N	G	T	Y	T	N	H	H	Q	U	O	C	T	E	N	A	P	R	O

Địa chỉ của công ty đóng gói:

K	H	O	1	0	6	C	U	A	A	&	B	,	L	O	C	N	5																						
C	U	M	C	N	Q	U	A	T	Đ	O	N	G	M	O	R	O	N	G	,																				
X	Ã	N	G	U	Y	Ê	N	T	R	Ã	I	,																											
H	U	Y	Ê	N	T	H	U	Ờ	N	G	T	I	N	,																									
T	H	À	N	H	P	H	Ó	H	À	N	O	I	,																										
Country					V					I					Ệ					T					N					A					M				

Tel:

8	4	-	9	0	4	5	6	1	2	3	4		
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	--	--

 Fax:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐƯA SẢN PHẨM MỸ PHẨM RA THỊ TRƯỜNG

7. Tên công ty:

		C	O	N	G	T	Y	T	N	H	H	S	A	N	P	H	A	M	T	H	I	Ê	N
		N	H	I	Ê	N	V	À	H	Ữ	U	C	O	N	A	G	L	O	B	A	L		

Địa chỉ công ty:

S	Ó	3	1	,	N	G	Á	C	H	1	5	8	/	1	2	4	P	H	Ó	N	G	Ọ	C	H	À	,
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

2	Zingiber officinale		
3	Cetearyl Alcohol		
4	Behentrimonium Chloride	2.5	
5	Dipentaerythrityl Hexahydroxystearate/Hexastearate/Hexarosinate		
6	Bis-Diglyceryl Polyacyladipate-2		
7	Olus Oil		
8	Propanediol		
9	Pyrus Malus (Apple) Juice		
10	Prunus Persica (Peach) Juice		
11	Triticum Vulgare (Wheat) Seed Extract (Chiết xuất hạt Lúa mì)		
12	Hordeum Vulgare Seed Extract (Chiết xuất hạt Lúa mạch)		
13	Panax Ginseng Root Extract (Chiết xuất rễ Nhân sâm)		
14	Cyclopentasiloxane (and) Phenyl Trimethicone (and) Dimethiconol (and) C12-15 Alkyl Benzoate (and) Dimethicone Crosspolymer		
15	Cymbopogon Flexuosus Essential Oil (Tinh dầu xả chanh)		
16	Citric Acid		
17	Fragrance		
18	Phenoxyethanol (and) Ethylhexylglycerin	0.5	

CAM KẾT

1. Thay mặt cho công ty, tôi xin cam kết sản phẩm được đề cập trong Phiếu công bố này đạt được tất cả các yêu cầu của Hiệp định mỹ phẩm ASEAN và các phụ lục kèm theo.

2. Tôi xin chịu trách nhiệm tuân thủ các điều khoản sau đây:

i. Đảm bảo có sẵn để cung cấp các thông tin kỹ thuật và tính an toàn khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu và có đầy đủ hồ sơ về các sản phẩm đã được phân phối để báo cáo trong trường hợp sản phẩm phải thu hồi.

ii. Phải thông báo ngay cho cơ quan có thẩm quyền về các tác dụng phụ nghiêm trọng¹ của sản phẩm gây chết người hoặc đe dọa tính mạng bằng điện thoại, fax, thư điện tử hoặc văn bản trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày biết thông tin.

¹ Như đã được định nghĩa rõ ràng trong tài liệu hướng dẫn cho các công ty về báo cáo tác dụng phụ của sản phẩm mỹ phẩm. As defined in the Guide Manual for the Industry on Adverse Event Reporting of Cosmetics Products.

iii. Phải hoàn thành báo cáo tác dụng phụ của sản phẩm (theo mẫu quy định)² trong thời hạn 08 ngày làm việc kể từ ngày thông báo cho cơ quan có thẩm quyền về những tác dụng phụ nghiêm trọng như đã nêu trong mục 2 ii nói trên và cung cấp bất cứ thông tin nào theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

iv. Thông báo ngay cho cơ quan có thẩm quyền về các tác dụng phụ nghiêm trọng của sản phẩm nhưng không gây chết người hoặc đe dọa đến tính mạng và trong bất cứ trường hợp nào, việc báo cáo (sử dụng mẫu báo cáo) về tác dụng phụ phải được tiến hành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày biết về tác dụng phụ này.

v. Công bố với cơ quan có thẩm quyền khi có bất cứ sự thay đổi nào trong bản công bố này.

3. Tôi xin cam đoan rằng những thông tin được đưa ra trong bản công bố này là đúng sự thật. Tất cả các tài liệu, các thông tin liên quan đến nội dung công bố sẽ được cung cấp và các tài liệu đính kèm là bản hợp pháp hoặc sao y bản chính.

4. Tôi hiểu rằng tôi sẽ có trách nhiệm để đảm bảo tất cả các lô sản phẩm của chúng tôi đều đáp ứng các yêu cầu pháp luật, và tuân thủ tất cả tiêu chuẩn và chỉ tiêu sản phẩm đã được công bố với cơ quan có thẩm quyền.

5. Tôi hiểu rằng trong trường hợp có tranh chấp pháp luật, tôi không được quyền sử dụng bản công bố sản phẩm mỹ phẩm đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận nếu sản phẩm của chúng tôi không đạt được các yêu cầu về tiêu chuẩn, chỉ tiêu mà chúng tôi đã công bố.

Tên và chữ ký của người đại diện theo pháp luật của công ty



Nguyễn Thị Ngọc Bích

Dấu của công ty



Ngày

15/12/2021

² Trình bày trong phụ lục I trong tài liệu hướng dẫn cho các công ty về báo cáo tác dụng phụ của sản phẩm mỹ phẩm. Set out in Appendix I to the Guide Manual for the Industry on Adverse Event Reporting of Cosmetics Products.